TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ Z** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **212**/2017/HS-ST
Ngày: 10/11/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ Z, TỈNH KHÁNH HÒA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đoàn Tuấn Anh**
Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Trần Huy Liên**
Bà **Nguyễn Thị Hoa**
Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Hoàng Đạt**, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Z, tỉnh Khánh Hòa.
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Z, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Bà **Phan Ngọc Chiêu Quyên**, Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Z, tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 311/2017/TLST-HS ngày 11 tháng 10 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 222/2017/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 10 năm 2017 đối với các bị cáo:

1. **Hồ Ngọc Nh** sinh ngày 01 tháng 01 năm 1990 tại thị xã NH, tỉnh Khánh Hòa; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú tại thôn Phước Thuận, xã Ninh Đông, thị xã NH, tỉnh Khánh Hòa; chỗ ở trước khi bị bắt tại thôn Hòn Nghê, xã Vĩnh Ngọc, thành phố Z, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Ngọc Th (sinh năm 1965) và bà Trương Thị Th (sinh năm 1968); có vợ là Khưu Khánh K (sinh năm 1990) và có 01 con sinh năm 2015; tiền án: không, tiền sự: không; bị tạm giữ từ ngày 12/5/2017; bị tạm giam từ ngày 18/5/2017; có mặt.

2. **Bùi Văn T *(Hà)*** sinh ngày 05/10/1989 tại huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: xã Krông Nô, huyện Lắk, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: không biết chữ; dân tộc: Mường; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Thái B (sinh năm 1957) và bà Cao Thị Th (sinh năm 1962); có vợ là Đa Cát G (sinh năm 1997) và có 01 con sinh năm 2013; tiền án: không, tiền sự: không; bị tạm giữ từ ngày 12/5/2017; bị tạm giam từ ngày 18/5/2017; có mặt.

- *Người bào chữa:* Luật sư **Vũ Thị Anh**, Văn phòng luật sư Phan Bạch Mai thuộc Đoàn luật sư tỉnh Khánh Hòa bào chữa cho bị cáo Hồ Ngọc Nh; có mặt.

- *Bị hại:* Chị **Phan Thị Thục O** sinh ngày 17/7/1996; trú tại số 159 Lương Định Của, phường NH, thành phố Z, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Chị **Khưu Khánh K** sinh năm 1990; trú tại số 34 Lương Văn Can, phường VH, thành phố Z, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Anh **Nguyễn Ngọc Tr** sinh ngày 09/8/1996; trú tại số 51 Cầu Bè, thôn Phú Vinh, xã VT, thành phố Z, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt.

2. Chị **Lê Thị Hồng Th** sinh ngày 10/4/1992; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú tại thôn Thọ Lộc, xã Xuân Lộc, huyện SC, tỉnh Phú Yên; chỗ ở hiện nay tại số 104 Mai Xuân Thưởng, thành phố Z, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt.

3. Bà **Nguyễn Thị Ng** sinh năm 1971; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú tại số 72 Dương Vân Nga, tổ 9 Tây Nam, phường VH, thành phố Z, tỉnh Khánh Hòa; chỗ ở hiện nay tại số 34 Sơn Hải, phường VT, thành phố Z, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 11/5/2017, Bùi Văn T và Hồ Ngọc Nh rủ nhau đi cướp giật tài sản; Hồ Ngọc Nh điều khiển xe máy hiệu Sirius mang biển kiểm soát 79H3-8312 chở Bùi Văn T đi trên đường Phạm Văn Đồng, phường VH, thành phố Z tìm người sơ hở thì cướp giật tài sản. Khi đến đối diện khách sạn Nam Hồng ở địa chỉ số 5 Phạm Văn Đồng, phường VH, thành phố Z, Hồ Ngọc Nh phát hiện anh Nguyễn Ngọc Tr điều khiển xe máy đi cùng chiều chở chị Phan Thị Thục O ngồi sau đang sử dụng điện thoại di động; Nh và T thống nhất sẽ cướp giật điện thoại của chị O. Nhật điều khiển xe máy áp sát xe máy của anh Nguyễn Ngọc Tr, T ngồi sau dùng tay phải giật lấy điện thoại OPPO F1S màu xám trên tay chị O; sau đó, Nh điều khiển xe máy bỏ chạy theo hướng đường Mai Xuân Thưởng thì bị anh Nguyễn Ngọc Tr đuổi theo; đến đoạn đường Mai Xuân Thưởng giao với đường 2/4, anh Nguyễn Ngọc Tr đuổi kịp xe của Hồ Ngọc Nht và va chạm xe với xe của Nh làm cả hai xe ngã xuống đường. Sau đó, anh Tr và chị O đưa Bùi Văn T và Hồ Ngọc Nh đến công an phường VH làm việc.

Tại Cơ quan điều tra, Hồ Ngọc Nh và Bùi Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trên.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 153/TCKH ngày 23/5/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Z kết luận: 01 điện thoại di động OPPO F1S – 32GB trị giá 4.941.000 đồng *(bốn triệu chín trăm bốn mươi mốt ngàn đồng)*.

Tại bản cáo trạng số 201/CT-VKS ngày 12/9/2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Z, tỉnh Khánh Hòa đã truy tố các bị cáo Hồ Ngọc Nh và Bùi Văn T về tội *"Cướp giật tài sản"* theo điểm d khoản 2 Điều 136 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Z, tỉnh Khánh Hòa giữ nguyên nội dung cáo trạng nêu trên và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d khoản 2 Điều 136; điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Bùi Văn T; đề nghị xử phạt bị cáo Bùi Văn T từ 03 *(ba)* năm 06 *(sáu)* tháng đến 04 *(bốn)* năm 06 *(sáu)* tháng tù; đề nghị áp dụng điểm d khoản 2 Điều 136; điểm p, s khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Hồ Ngọc Nh; đề nghị xử phạt bị cáo Hồ Ngọc Nh từ 03 *(ba)* năm đến 04 *(bốn)* năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là chị Phan Thị Thục Ovắng mặt tại phiên tòa, nhưng tại các biên bản ghi lời khai ngày 11/5/2017 (bút lục số 10) và ngày 22/6/2017 (bút lục số 12), chị Phan Thị Thục Oxác nhận là đã nhận lại tài sản bị các bị cáo chiếm đoạt và không có yêu cầu về vấn đề bồi thường đối với các bị cáo, nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là chị Khưu Khánh K vắng mặt tại phiên tòa, nhưng tại biên bản ghi lời khai ngày 24/5/2017 (bút lục số 21) và Đơn xin xét xử vắng mặt đề ngày 09/11/2017, chị Khưu Khánh K không có yêu cầu và xin khước từ quyền lợi về tài sản đối với chiếc xe máy hiệu Sirius mang biển kiểm soát 79H3-8312, nên đề nghị Hội đồng xét xử cũng không xem xét.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 (một) xe máy hiệu Sirius BKS: 79H3-8312 (xe máy gửi tại kho Công an thành phố Z kèm theo 01 (một) giấy đăng ký mô tô xe máy số 064962 mang tên Nguyễn Thị Nghĩa) (*theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nha Trang và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nha Trang lập ngày 03/10/2017)*.

Bào chữa cho bị cáo Hồ Ngọc Nh, Luật sư Vũ Thị Anh đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh gia đình và nhân thân của bị cáo; bị cáo có nhân thân tốt, xuất thân từ một gia đình có công với cách mạng; bản thân bị cáo đã có thời gian phục vụ trong quân đội; bị cáo thành khẩn khai báo; tài sản mà bị cáo chiếm đoạt đã được thu hồi và trả lại cho người bị hại; người bị hại bãi nại cho bị cáo; bị cáo có hoàn cảnh khó khăn; nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 46 Bộ luật hình sự; xem xét khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, áp dụng cho bị cáo mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt để bị cáo thấy được sự nhân đạo, khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo, sớm trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về thủ tục tố tụng:*

Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là chị Khưu Khánh K vắng mặt nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt; bị hại là chị Phan Thị Thục O; những người làm chứng là anh Nguyễn Ngọc Tr, chị Lê Thị Hồng Th và bà Nguyễn Thị Ng được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do; xét thấy sự vắng mặt của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và những người làm chứng trên không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án; căn cứ Điều 191 và Điều 192 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] *Về nội dung vụ án:*

Tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo Hồ Ngọc Nh và Bùi Văn T khai nhận toàn bộ diễn biến hành vi mà các bị cáo đã thực hiện như nội dung cáo trạng nêu trên. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng vụ án đã thu giữ; phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và những người làm chứng có trong hồ sơ vụ án; cũng như phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; đã thể hiện: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 11/5/2017, tại đoạn đường đối diện khách sạn Nam Hồng ở địa chỉ số 5 Phạm Văn Đồng, phường VH, thành phố Z, Hồ Ngọc Nh điều khiển xe máy hiệu Sirius mang biển kiểm soát 79H3-8312 chở Bùi Văn T cướp giật 01 điện thoại di động hiệu OPPO F1S-32GB màu xám, trị giá 4.941.000 đồng *(bốn triệu chín trăm bốn mươi mốt ngàn đồng)* của chị Phan Thị Thục O; do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Z, tỉnh Khánh Hòa đã truy tố các bị cáo Hồ Ngọc Nh và Bùi Văn T về tội *"Cướp giật tài sản"* theo điểm d khoản 2 Điều 136 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Hành vi phạm tội của các bị cáo Hồ Ngọc Nh và Bùi Văn T là rất nghiêm trọng; không chỉ trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân, mà còn gây tâm lý hoang mang, lo sợ cho người dân, cũng như gây mất trật tự trị an tại địa phương; do đó, cần phải áp dụng một mức hình phạt nghiêm khắc đối với các bị cáo để đảm bảo tính giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

Xét tính chất, mức độ, vai trò và nhân thân của từng bị cáo trong vụ án thì thấy rằng:

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, trong đó, bị cáo Bùi Văn T là người khởi xướng, rủ rê và trực tiếp thực hiện hành vi cướp giật tài sản của bị hại; bị cáo Hồ Ngọc Nh tham gia vụ án với vai trò đồng phạm tích cực, là người trực tiếp thực hiện hành vi điều khiển máy chở bị cáo Bùi Văn T, áp sát bị hại, để bị cáo Bùi Văn T thực hiện hành vi cướp giật tài sản của bị hại; do đó, cần xử phạt các bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ, vai trò và nhân thân của từng bị cáo.

Tuy nhiên, xét thấy các bị cáo đã thành khẩn khai báo; tài sản mà các bị cáo chiếm đoạt đã được thu hồi ngay và trả lại cho bị hại; bị hại bãi nại cho bị cáo Hồ Ngọc Nh; bị cáo Hồ Ngọc Nh xuất thân từ một gia đình có truyền thống cách mạng (ông nội và ông nội thứ của bị cáo là liệt sỹ; cụ cố của bị cáo là Bà mẹ Việt Nam anh hùng); bản thân bị cáo Hồ Ngọc Nh đã có thời gian phục vụ trong quân đội; do đó, cần xem xét cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự; xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo để các bị cáo thấy được sự nhân đạo, khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo, sớm trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[3] *Về trách nhiệm dân sự:* Bị hại là chị Phan Thị Thục O vắng mặt tại phiên tòa, nhưng tại các biên bản ghi lời khai ngày 11/5/2017 (bút lục số 10) và ngày 22/6/2017 (bút lục số 12), chị Phan Thị Thục O xác nhận là đã nhận lại tài sản bị các bị cáo chiếm đoạt và không có yêu cầu về vấn đề bồi thường đối với các bị cáo, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là chị Khưu Khánh K vắng mặt tại phiên tòa, nhưng tại biên bản ghi lời khai ngày 24/5/2017 (bút lục số 21) và Đơn xin xét xử vắng mặt đề ngày 09/11/2017, chị Khưu Khánh K không có yêu cầu và xin khước từ quyền lợi về tài sản đối với chiếc xe máy hiệu Sirius mang biển kiểm soát 79H3-8312, nên Hội đồng xét xử cũng không xem xét.

[4] *Về vật chứng vụ án:* Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Z và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Z lập ngày 03/10/2017, vật chứng vụ án là: 01 (một) xe máy hiệu Sirius BKS: 79H3-8312 (xe máy gửi tại kho Công an thành phố Z kèm theo 01 (một) giấy đăng ký mô tô xe máy số 064962 mang tên Nguyễn Thị Ng); xét thấy đây là chiếc xe máy mà bị cáo Hồ Ngọc Nh sử dụng làm phương tiện để thực hiện hành vi cướp giật tài sản vào ngày 11/5/2017; nguồn gốc chiếc xe này là do vợ chồng bị cáo Hồ Ngọc Nh mua của bà Nguyễn Thị Ng vào 16/7/2015 nhưng chưa làm thủ tục sang tên theo quy định; xét chiếc xe này là tài sản thuộc sở hữu chung của bị cáo Hồ Ngọc Nh và vợ là chị Khưu Khánh K; tuy nhiên, tại biên bản ghi lời khai ngày 24/5/2017 (bút lục số 21) và Đơn xin xét xử vắng mặt đề ngày 09/11/2017, chị Khưu Khánh K không có yêu cầu và xin khước từ quyền lợi về tài sản đối với chiếc xe máy hiệu Sirius mang biển kiểm soát 79H3-8312; do đó, cần tịch thu sung quỹ Nhà nước đối với chiếc xe máy này.

[5] *Về án phí:* Các bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố các bị cáo Hồ Ngọc Nh và Bùi Văn T phạm tội *"Cướp giật tài sản"*.

- Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 136; điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Hồ Ngọc Nh,

Xử phạt **Hồ Ngọc Nh** 03 *(ba)* năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12/5/2017.

- Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 136; điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Bùi Văn T,

Xử phạt **Bùi Văn T *(Hà)*** 03 *(ba)* năm 06 *(sáu)* tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12/5/2017.

**** Về vật chứng vụ án*:** Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 (một) xe máy hiệu Sirius BKS: 79H3-8312 (xe máy gửi tại kho Công an thành phố Z kèm theo 01 (một) giấy đăng ký mô tô xe máy số 064962 mang tên Nguyễn Thị Ng) (*theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Z và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Z lập ngày 03/10/2017).*

**** Về án phí*:** Căn cứ Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; buộc các bị cáo Hồ Ngọc Nh và Bùi Văn T mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng *(hai trăm ngàn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

**** Về quyền kháng cáo***: Bị cáo có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thành phố Z;
- Công an thành phố Z;
- Bị cáo; Những người tham gia tố tụng khác;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Z;
- Sở tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đoàn Tuấn Anh